TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAN PHƯỢNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
Số: 37/2024/QĐST-DS	*Đan Phượng, ngày 18 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 95/2024/TLST - DS ngày 31 tháng 10 năm 2024 về việc: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Căn cứ đơn từ chối trợ giúp viên pháp lý của ông Lê Văn Đ.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hỏa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1968;

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Văn Đ: Bà Trần Thị H, sinh năm 1972 (Vợ ông Đ).

Cùng nơi đăng ký HKTT: Cụm 12, xã Thọ A, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội;

Cùng chỗ ở hiện nay: Số nhà 55, cụm 9, xã Thọ A, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội.

* *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1978;

Nơi đăng ký HKTT: Cụm 7, xã Thọ A, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 58, Khu Chợ M, xã Thọ X, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Nh: Ông Lò Văn P – Luật sư Công ty luật Gia T, địa chỉ: số 222 TDP S, thị trấn Liên Qu, huyện Thạch Th, thành phố Hà Nội.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*

- Bà Trần Thị H, sinh năm 1972;

Nơi đăng ký HKTT: Cụm 12, xã Thọ A, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 55, cụm 9, xã Thọ A, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội.

- Ông Hoàng Ngọc T, sinh năm 1980;

Nơi đăng ký HKTT: Cụm 7, xã Thọ A, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội;

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 58, Khu Chợ M, xã Thọ X, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Hoàng Ngọc T: Ông Lò Văn P – Luật sư Công ty luật Gia T, địa chỉ: số 222 TDP S, thị trấn Liên Qu, huyện Thạch Th, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể Nh sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị Nh xác nhận vay ông Lê Văn Đ, bà Trần Thị H tổng số tiền 350.000.000 đồng, cụ thể:

+ Ngày 30/02/2020 (âm lịch), số tiền vay 100.000.000 đồng

+ Ngày 04/7/2020 (âm lịch), số tiền vay 60.000.000 đồng.

+ Ngày 18/8/2020 (âm lịch), số tiền vay 40.000.000 đồng.

+ Ngày 24/01/2021 (âm lịch), số tiền vay 150.000.000 đồng.

Bà Nh chưa trả Đ nợ gốc tất cả các khoản vay nêu trên, đã trả lãi cho ông Đ đến tháng 01 năm 2021 sau khi đã đối trừ các khoản đã trả nợ trước đó. Kể từ tháng 02/2021 âm lịch đến tháng 12/2024 dương lịch bà Nh chưa trả lãi cho ông Đ, bà H là 45 tháng. Các bên thống nhất áp dụng lãi suất 01%/tháng x 350.000.000 đồng x 45 tháng = 157.500.000 đồng.

Tổng số tiền bà Nh nợ ông Đ bà H là: 507.500.000đ (Năm trăm linh bảy triệu năm trăm nghìn đồng), trong đó: Nợ gốc 350.000.000 đồng và nợ lãi 157.500.000 đồng.

2. 2. Lãi suất áp dụng kể từ tháng 01/2025 dương lịch là 01%/tháng trên nợ gốc của khoản vay.

2.3. Bà Nh có trách nhiệm trả toàn bộ khoản vay nêu cho ông Đ bà H vào ngày 28/6/2025 dương lịch.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (Đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.4. Về án phí:

Ông Đ là thương binh có đơn xin miễn nộp án phí và thuộc trường hợp Đ miễn nộp

án phí theo quy định.

Bà Nguyễn Thị Nh chịu án phí dân sự là 6.075.000đ (Sáu triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi Đ ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này định thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu